| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ ĐẠI ĐỒNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 226 /KH-UBND | *Đại Đồng, ngày 30 tháng 9 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH
## Triển khai các nhiệm vụ về dữ liệu, hạ tầng số và Cổng dịch vụ công quốc gia trên địa bàn xã Đại Đồng

Căn cứ Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (*Sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW*); Thông báo số 3617/TB-TTDLQG - (P1+P4) ngày 28/8/2026 của Trung tâm Dữ liệu Quốc gia, Bộ Công an về Kết luận tại Hội nghị triển khai các nhiệm vụ về dữ liệu, hạ tầng số và Cổng dịch vụ công quốc gia (*Sau đây viết tắt là Thông báo số 3617/TB-TTDLQG-(P1+P4);*

Thực hiện Kế hoạch số 366/KH-UBND ngày 26/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc triển khai các nhiệm vụ về dữ liệu, hạ tầng và Cổng dịch vụ công quốc gia trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ về dữ liệu, hạ tầng và Cổng dịch vụ công quốc gia trên địa bàn xã như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Nhằm quán triệt, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp tại Thông báo số 3617/TB-TTDLQG-(P1+P4); xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về dữ liệu, hạ tầng và Cổng dịch vụ công quốc gia, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

b) Rà soát, hoàn thiện công tác quản trị dữ liệu trên nền tảng số; xác định dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, nguồn tạo lập; tiếp tục đẩy mạnh chuẩn hóa, làm giàu, làm sạch dữ liệu; thực hiện cập nhật, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu, bảo đảm dữ liệu đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung, phục vụ công tác quản lý nhà nước và công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính.

c) Góp phần đẩy mạnh khai thác, sử dụng dữ liệu trong cung cấp dịch vụ công, thực hiện nguyên tắc không yêu cầu người dân, doanh nghiệp khai lại, nộp lại thông tin, giấy tờ, hồ sơ đã có trong dữ liệu của cơ quan nhà nước; từng bước cắt giảm, thay thế thành phần hồ sơ bằng nguồn dữ liệu số đã được lưu trữ, từ đó nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

#### 2. Yêu cầu

a) Tổ chức thực hiện theo nguyên tắc '06 rõ": "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm,

rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả". Người đứng đầu đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng và sản phẩm đầu ra; nhiệm vụ chỉ được xác nhận hoàn thành khi có sản phẩm và minh chứng kiểm chứng, đánh giá và đo đến được hiệu quả.

b) Triển khai đồng bộ, ưu tiên kế thừa, tích hợp, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu và nền tảng dùng chung.

c) Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu ngay từ khâu tổ chức thực hiện; thực hiện phân quyền, sao lưu, dự phòng, khôi phục và xử lý sự cố theo quy định; thực hiện hiệu quả phương án đảm bảo an toàn theo cấp độ đã được Công an tỉnh phê duyệt.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Công tác quản lý nhà nước và quản trị dữ liệu

a) Triển khai đầy đủ, nghiêm túc Luật dữ liệu và các văn bản dưới Luật, hướng dẫn thi hành; rà soát kết quả thực hiện, xác định cụ thể những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ về dữ liệu, hạ tầng và gắn với Cổng dịch vụ công quốc gia.

b) Thường xuyên kiện toàn đầu mối quản trị dữ liệu; phân định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ quản về dữ liệu, hạ tầng, đơn vị nghiệp vụ, kỹ thuật phối hợp và cơ quan, đơn vị vận hành, khai thác, sử dụng; xác định rõ trách nhiệm đối với dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, nguồn tạo lập, chuẩn hóa, làm giàu, làm sạch dữ liệu, việc cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu.

c) Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia theo Quyết định số 1308/QĐ-TTg và Quyết định số 1555/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, từng bước chuẩn hóa năng lực quản trị dữ liệu; rà soát cập nhật, thực hiện Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị dữ liệu, Từ điển dữ liệu, bảo đảm thống nhất, kết nối và chia sẻ dữ liệu.

### 2. Công tác đăng ký, sử dụng hạ tầng dữ liệu quốc gia

a) Khẩn trương thực hiện rà soát, chốt danh mục dữ liệu số đối với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số của tỉnh thuộc danh sách các hệ thống chưa xác định lộ trình triển khai hạ tầng Trung tâm Dữ liệu quốc gia (nếu có).

b) Xác định nhu cầu tài nguyên, thứ tự ưu tiên, thời điểm triển khai, ... để đề xuất nhu cầu khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu của các cơ quan khác theo hướng đồng bộ, hiệu quả.

c) Phối hợp thực hiện rà soát năng lực hạ tầng, tích hợp, phản ánh khó khăn, vướng mắc với cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

d) Tiếp tục đề xuất đầu tư hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo kiến trúc tổng thể và khả năng dùng chung, trong đó xác định cụ thể: dữ liệu đã có và dữ liệu đang quản lý; dữ liệu, trường thông tin cần tạo lập mới; nguồn và phương thức tạo lập dữ liệu; khả năng khai thác, tái sử dụng dữ liệu; mức độ trùng lặp; phương án tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác; đáp ứng yêu cầu về an ninh, an toàn dữ liệu.

**3. Thực hiện Cổng dịch vụ công quốc gia và đề xuất cắt giảm thành phần, thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu**

a) Tiếp tục triển khai trên hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính vào quy trình tiếp nhận, xử lý, theo dõi, giám sát; thực hiện đánh giá kết quả sử dụng hệ thống điều phối dựa trên tỷ lệ cán bộ sử dụng, tỷ lệ hồ sơ được đồng bộ, chất lượng dữ liệu, khả năng khai thác phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

b) Rà soát, đề xuất cắt giảm thành phần, thủ tục hồ sơ khi có sơ sở dữ liệu số sẵn có để sử dụng, người dân, doanh nghiệp không còn phải khai lại, nộp lại thông tin, giấy tờ, hồ sơ đã có trong dữ liệu của cơ quan nhà nước.

## III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí xã hội hóa hợp pháp (nếu có).

## IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ

*(Theo Phụ lục danh mục nhiệm vụ đính kèm).*

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Công an xã (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo xã)**

a) Chủ trì, rà soát, cập nhật và tổ chức triển khai thực hiện dữ liệu từ tỉnh, đảm bảo thống nhất với kiến trúc quốc gia, kiến trúc ngành, lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu.

b) Phối hợp tham mưu thường xuyên kiện toàn đầu mối thực hiện quản trị dữ liệu; làm rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ quản dữ liệu, cơ quan, đơn vị phối hợp vận hành, khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu.

c) Thực hiện theo dõi, đôn đốc, triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã theo nội dung, tiến độ thời gian; tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo, phản ánh về cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định vào thứ Năm hằng tuần.

**2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã (Cơ quan chuyên môn về dữ liệu)**

a) Chủ trì rà soát, cập nhật, tổ chức thực hiện Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu; chủ động phối hợp với Công an xã trong việc xây dựng, cập nhật, khai thác, sử dụng Từ điển dữ liệu.

b) Chủ trì rà soát, đề xuất nhu cầu, đầu tư, triển khai hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu số, nền tảng số thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác, an ninh, an toàn, dùng chung, đáp ứng yêu cầu vận hành, khai thác theo yêu cầu tại Thông báo số 3617/TB-TTDLQG-(P1+P4).

c) Chủ động tham mưu, đề xuất, triển khai đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phụ trách thực hiện nhiệm vụ dữ liệu, hạ tầng gắn với Cổng dịch vụ công quốc gia.

**3. Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã**

a) Chủ trì, chịu trách nhiệm đưa hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành

chính vào quy trình tiếp nhận, xử lý, theo dõi, giám sát theo quy định hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; cán bộ xử lý trên hệ thống điều phối tiếp nhận hồ sơ trực tuyến thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia và tiếp tục xử lý hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của bộ, ngành.

b) Chủ trì, chủ động theo dõi tỷ lệ cán bộ sử dụng, tỷ lệ hồ sơ được đồng bộ, chất lượng dữ liệu, trạng thái hồ sơ, khả năng khai thác phục vụ điều hành theo phân cấp, phân quyền điều phối.

c) Chủ trì rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền về việc cắt giảm, thay thế thành phần hồ sơ bằng nguồn dữ liệu sẵn có (nếu đảm bảo), không yêu cầu người dân, doanh nghiệp khai lại, nộp lại thông tin, giấy tờ, hồ sơ đã có trong dữ liệu lưu trữ của cơ quan nhà nước.

**4. Các phòng, ngành, đơn vị xã liên quan**

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng Kế hoạch của ngành, lĩnh vực và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến dữ liệu, hạ tầng, Cổng dịch vụ công quốc gia gắn với các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến dữ liệu, hạ tầng, Cổng dịch vụ công quốc gia, đảm bảo thực hiện theo nguyên tắc "06 rõ"; người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về tiến độ, chất lượng dữ liệu, hệ thống thông tin, thủ tục hành chính được giao.

c) Chủ động phối hợp rà soát, xác định dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, nền tảng số thuộc danh sách các hệ thống chưa xác định; cử đầu mối phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ.

d) Khi đề xuất đầu tư, nâng cấp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phải đảm bảo thực hiện các yêu cầu về dữ liệu, khả năng tích hợp, kết nối, chia sẻ, dùng chung.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ về dữ liệu, hạ tầng số và Cổng dịch vụ công quốc gia trên địa bàn xã Đại Đồng. Trong quá trình triển khai thực hiện, các đơn vị kịp thời phản ánh khó khăn vướng mắc về UBND xã (nếu có), để tổng hợp, báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo xử lý, thực hiện của cơ quan cấp trên./.

***Nơi nhận:***
- Ban Chỉ đạo tỉnh (để báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy - HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức CT-XH xã;
- Các phòng, ngành, đơn vị xã;
- Các cơ sở thôn trong xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

**Trần Văn Thành**